TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 01 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Bùi Thị Hồng Nh

2- Anh Trịnh Hồng Gi

Cùng địa chỉ: Số 213 đường Ph, khu L, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng Nh và anh Trịnh Hồng Gi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/11/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Đ (nay là phường Đ1), quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp trong tính cách, lối sống, thường xuyên bất đồng, cãi cọ, cuộc sống không hạnh phúc. Chị Nh và anh Gi cùng xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nh và anh Gi có 04 con chung là Trịnh Hồng Y, sinh ngày 22/12/1998; Trịnh Hồng Tr, sinh ngày 29/7/2009; Trịnh Hồng L, sinh ngày 18/7/2005 và Trịnh Hồng D, sinh ngày 15/11/2014.

Đối với con Trịnh Hồng Y đã trưởng thành, chị Nh và anh Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nh và anh Gi thỏa thuận: Chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng con Trịnh Hồng Tr và Trịnh Hồng L, anh Gi trực tiếp nuôi dưỡng con Trịnh Hồng D đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thỏa thuận nuôi con của chị Nh và anh Gi phù hợp với nguyện vọng của cháu Trịnh Hồng Tr và Trịnh Hồng L. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Nh và anh Gi tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị Nh và anh Gi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nh và anh Gi chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/02/2019 (được lập tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An), ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị Nh và anh Gi gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng Nh và anh Trịnh Hồng Gi cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Nh và anh Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với con chung Trịnh Hồng Y, sinh ngày 22/12/1998.

Chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Trịnh Hồng Tr, sinh ngày 29/7/2009 và Trịnh Hồng L, sinh ngày 18/7/2005, anh Gi trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh Hồng D, sinh ngày 15/11/2014 đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Nh và anh Gi tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nh và anh Gi tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Hồng Nh và anh Trịnh Hồng Gi mỗi người phải chịu ½ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Nh và anh Gi đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0004859 và 0004860 ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đ1,
quận H, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy